TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAN LỘC** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 48/2021/QĐST-HNGĐ	*Can Lộc, ngày 06 tháng 8 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 42/2021/TLST-HNGĐ ngày 10/5/2021 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Thúy H; Sinh năm 1992; Hộ khẩu thường trú: Xóm Đồng T, xã Thượng L, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh; Địa chỉ hiện nay: Xóm Minh H, xã Trung L, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Anh Trần Thư D; Sinh năm 1993; Hộ khẩu thường trú và địa chỉ hiện nay: Xóm Đồng T, xã Thượng L, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án";

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hòa giải thành lập ngày 29/7/2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hòa giải thành ngày 29/7/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị Thúy H và anh Trần Thư D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về nuôi con chung sau khi ly hôn:

Giao cháu Trần Thư T, sinh ngày 19/5/2015 cho anh Trần Thư D nuôi dưỡng, giao cháu Trần Thị Trâm A, sinh ngày 17/4/2017 cho chị Bùi Thị

Thúy H nuôi dưỡng đến khi con thành niên hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh D có nghĩa vụ tôn trọng quyền của cháu Trâm A được sống chung với chị H; chị H có nghĩa vụ tôn trọng quyền của cháu T được sống chung với anh D. Anh D có quyền thăm nom cháu Trâm A, chị H có quyền thăm nom cháu T mà không ai được cản trở.

Việc cấp dưỡng nuôi con chung do chị H và anh D tự thực hiện với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Chị H và anh D thống nhất vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung nên Tòa án không xem xét. Nếu sau này có tranh chấp về tài sản chung, nợ chung sẽ giải quyết bằng một vụ án khác.

2.3. Về án phí: Chị Bùi Thị Thúy H chịu trách nhiệm nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ từ 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0006865 ngày 07/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh. Chị Hiền đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Can Lộc;
- Chi cục THADS huyện Can Lộc;
- UBND xã Thượng Lộc;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Thanh